

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 12/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 01-11-2024

V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Phạm Ngọc Thanh.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Vũ Thị Hà và bà Nguyễn Thị Định.

- ***Thư ký Tòa án:*** Ông Nguyễn Hoàng Bửu – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Lê Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 01/11/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 58/2024/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 06 năm 2024, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 13 tháng 09 năm 2024 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Hà Thị Mai A, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Châu Khê, xã Đăk Yă, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- ***Bị đơn:*** Ông Vũ Ngọc H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Châu Khê, xã Đăk Yă, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NHẬN THẤY:

Theo Đơn khởi kiện ngày 27/05/2024, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Hà Thị Mai A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Vũ Ngọc H sau thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và đi đến kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai vào ngày 23/11/2005. Vợ chồng chung sống với nhau nhưng không có hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống của nhau, cả hai cố gắng nhiều cũng cho nhau cơ hội để thay đổi nhưng mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó tôi làm đơn khởi kiện xin ly hôn để Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Vũ Ngọc H.

Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung là cháu Vũ Ngọc Anh D (sinh ngày 25/08/2006); cháu Vũ Thị Ngọc D (sinh ngày 07/02/2009), cháu Vũ Thị Ngọc D (sinh ngày 26/07/2015).

Đến ngày xét xử, cháu Vũ Ngọc Anh D sinh ngày 25/08/2006 đã đủ tuổi 18 tuổi, cháu Dũng đã trưởng thành, có khả năng lao động nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, tôi có nguyện vọng muốn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Thị Ngọc D (sinh ngày 07/02/2009) và cháu Vũ Thị Ngọc D (sinh ngày 26/07/2015), tôi không yêu cầu ông Hùng phải cấp dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng tôi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Vũ Ngọc H: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho ông Vũ Ngọc H gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập làm việc, Thông báo về các phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, ông Vũ Ngọc H cố tình không đến làm việc và tham gia phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cũng như tham gia phiên tòa. Ông Vũ Ngọc H cố tình không có ý kiến gì thể hiện chính kiến về giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Vũ Ngọc H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, các Điều 147, 228, 235, 238 và 264 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thị Mai A được ly hôn với ông Vũ Ngọc H.

Về con chung: Xét thấy, đến ngày xét xử thì cháu Vũ Ngọc Anh D đã đủ tuổi 18 tuổi, có khả năng lao động. Các cháu Võ Thị Ngọc Dung và Võ Thị Ngọc Duyên đều trên 07 tuổi, theo nguyện vọng của cháu Vũ Thị Ngọc D (sinh ngày: 07/02/2009) có nguyện vọng muốn ở với ông Vũ Ngọc H. Cháu Vũ Thị Ngọc D (sinh ngày 26/7/2015) có nguyện vọng muốn ở với bà Hà Thị Mai A.

Căn cứ khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, xét thấy hiện tại ông Vũ Ngọc H không có mặt tại nơi cư trú nên không đảm bảo việc nuôi dưỡng đối với cháu Dung, tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Hà Thị Mai A có nguyện vọng tiếp tục nuôi cả hai cháu Vũ Thị Ngọc D (sinh ngày: 07/02/2009) và cháu Vũ Thị Ngọc D (sinh ngày 26/7/2015). Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho các cháu, đề nghị Hội đồng xét xử giao cho bà Hà Thị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng khi con chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để nuôi mình.

Buộc bà Hà Thị Mai A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Hà Thị Mai A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con đối với ông Vũ Ngọc H, đây là tranh chấp về ly hôn, tranh chấp nuôi con. Ông Vũ Ngọc H có hộ khẩu thường trú tại xã Đắk Yă, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai nên Tòa án nhân dân huyện Mang Yang thụ lý, giải quyết vụ án là

hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Quá trình tố tụng và tại phiên tòa ông Vũ Ngọc H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Hùng là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Hà Thị Mai A và ông Vũ Ngọc H đăng ký kết hôn ngày 23/11/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Việc kết hôn của ông bà là tự nguyện, trước khi kết hôn ông bà có thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Vì vậy, hôn nhân của bà Anh và ông Hùng là hôn nhân hợp pháp.

Xét tình trạng hôn nhân giữa bà Hà Thị Mai A và ông Vũ Ngọc H thấy rằng vợ chồng sống với nhau nhưng quan hệ hôn nhân mâu thuẫn, không cùng quan điểm sống, mặc dù đã nhiều lần hai bên ngồi lại với nhau để tìm tiếng nói chung nhưng quan hệ hôn nhân vẫn không thay đổi. Ông Hùng không tham gia hòa giải đoàn tụ mặc dù đã được Tòa án thông báo, thể hiện ông không có thiện chí hòa giải, đoàn tụ gia đình. Quan hệ vợ chồng mâu thuẫn đã được chính quyền địa phương xác nhận thể hiện vợ chồng bà Anh và ông Hùng đã lâu không ai còn quan tâm, chăm sóc nhau nên khó có thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa bà Hà Thị Mai A và ông Vũ Ngọc H đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Bà Hà Thị Mai A khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mang Yang giải quyết cho bà được ly hôn với ông Vũ Ngọc H là có căn cứ.

Về con chung: Bà Hà Thị Mai A và ông Vũ Ngọc H có 03 con chung: Cháu Vũ Ngọc Anh D, sinh ngày 25/08/2006; cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày 07/02/2009, cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày 26/07/2015.

Qua lời khai của cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày 07/02/2009 và cháu Vũ Ngọc Anh D, sinh ngày 25/08/2006 muốn ở với ông H. Tại phiên tòa hôm nay, cháu Vũ Ngọc Anh D, sinh ngày 25/08/2006 đã đủ tuổi trưởng thành, có khả năng lao động nên bà Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết; bà Anh xin tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày 07/02/2009 và cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày 26/07/2015 cho đến khi trưởng thành, có khả năng lao động, không yêu cầu ông Vũ Ngọc H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Vì vậy, áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình giao cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày: 07/02/2009 và cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày 26/07/2015 cho bà Hà Thị Mai A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Bà Hà Thị Mai A không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà Hà Thị Mai A xác nhận vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng tôi nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về án phí: Bà Hà Thị Mai A phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thị Mai A được ly hôn với ông Vũ Ngọc H.

2. Về con chung:

Giao con chung là cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày: 07/02/2009 và cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày 26/07/2015 cho bà Hà Thị Mai A tiếp tục nuôi dưỡng khi con chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để nuôi mình.

Quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình.

3. Về án phí: Bà Hà Thị Mai A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0012503, ngày 31/05/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Bà A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 01/11/2024), nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, UBND xã, Phường nơi người đó thường trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Mang Yang;
- UBND thị trấn Kon Dơng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc Thanh